

T T	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết (TNKQ)	Thông hiểu (TL)	Vận dụng (TL)	Vận dụng cao (TL)	
Phân môn Địa lí							
1	CẤU TẠO CỦA TRÁI ĐẤT. VỎ TRÁI ĐẤT	Nội dung 1: – Cấu tạo của Trái Đất – Các mảng kiến tạo	5% 0,5đ				5% 0,5đ
		Nội dung 2: – Hiện tượng động đất, núi lửa và sức phá hoại của các tai biến thiên nhiên này	5% 0,5đ			5% 0,5đ	10% 1đ
		Nội dung 3: – Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Hiện tượng tạo núi		15% 1,5đ			15% 1,5đ
		Nội dung 4: – Các dạng địa hình chính – Khoáng sản	2,5% 0,25đ		10% 1,0đ		12,5% 1,25đ
2	KHÍ HẬU VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU	Nội dung 1: – Các tầng khí quyển. Thành phần không khí – Các khối khí. Khí áp và gió	7,5% 0,75đ				7,5% 0,75đ
Tỉ lệ			20%	15%	10%	5%	50%
Phân môn Lịch sử							
T T	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng % và điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	XÃ HỘI CỔ ĐẠI	1. Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại 2. Ấn Độ cổ đại 3. Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII 4. Hy Lạp và La Mã cổ đại	8 20%	1 15%	1 10%	1 5%	50% 5đ
Tỉ lệ			20%	15%	10%	5%	50%
Tổng hợp chung (Sử+Địa)			40%	30%	20%	10%	100%

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ của yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
Phân môn Địa lí							
1	CẤU TẠO CỦA TRÁI ĐẤT. VỎ TRÁI ĐẤT	Nội dung 1: – Cấu tạo của Trái Đất – Các mảng kiến tạo	Nhận biết – Trình bày được cấu tạo của Trái Đất gồm ba lớp.	2			
		Nội dung 2: – Hiện tượng động đất, núi lửa và sức phá hoại của các tai biến thiên nhiên này	Nhận biết: – Trình bày được hiện tượng động đất, núi lửa Vận dụng cao – Tìm kiếm được thông tin về các thảm họa thiên nhiên do động đất và núi lửa gây ra.	2			1
		Nội dung 3: – Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Hiện tượng tạo núi	Thông hiểu: – Phân biệt được quá trình nội sinh và ngoại sinh: Khái niệm, nguyên nhân, biểu hiện, kết quả.		1		
		Nội dung 4: – Các dạng địa hình chính – Khoáng sản	Nhận biết: – Kể được tên một số loại khoáng sản. Vận dụng: – Phân biệt được các dạng địa hình chính trên Trái Đất: Núi, đồi, cao nguyên, đồng bằng.	1		1	
2	KHÍ HẬU VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU	Nội dung 1: – Các tầng khí quyển. Thành phần không khí – Các khối khí. Khí áp và gió	Nhận biết – Mô tả được các tầng khí quyển, đặc điểm chính của tầng đối lưu và tầng bình lưu; – Kể được tên và nêu được đặc điểm về nhiệt độ, độ ẩm của một số khối khí.	3			

Số câu/ loại câu		8 câu TNKQ	1 câu TL	1 câu TL	1 câu TL
<i>Tỉ lệ</i>		20%	15%	10%	5%

Phân môn Lịch sử

Stt	Chương/ chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	VD	VDC
1	XÃ HỘI CỔ ĐẠI	1. Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại 2. Ấn Độ cổ đại 3. Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII 4. Hy Lạp và La Mã cổ đại	Nhận biết – Trình bày được quá trình thành lập nhà nước của người Ai Cập và người Lưỡng Hà. – Kể tên và nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá ở Ai Cập, Lưỡng Hà – Nêu được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Ấn Độ – Trình bày được những điểm chính về chế độ xã hội của Ấn Độ – Nêu được những thành tựu cơ bản của nền văn minh Trung Quốc – Trình bày được tổ chức nhà nước thành bang, nhà nước đế chế ở Hy Lạp và La Mã Thông hiểu - Giới thiệu được điều kiện tự nhiên của lưu vực sông Ấn, sông Hằng – Giới thiệu được những đặc điểm về điều kiện tự nhiên của Trung Quốc cổ đại. Thông hiểu – Giới thiệu được tác động của điều kiện tự nhiên (hải cảng, biển đảo) đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã Vận dụng – Nhận xét được tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp và La Mã. Vận dụng cao - Liên hệ được một số thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã có ảnh hưởng đến hiện nay	2 1 1 1 2 1	1	1	1
Số câu/loại câu				8	1 TL	1 TL	1 TL

		TNK Q			
Tỉ lệ		20%	15%	10%	5%
Tổng hợp chung (Sử+Địa)		40%	30%	20%	10%

ĐỀ CHÍNH THỨC

MÃ ĐỀ: A

(Đề gồm 02 trang)

A. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) Chọn phương án trả lời đúng (A,B,C,D) và ghi vào giấy làm bài.

Câu 1: Vỏ Trái Đất có độ dày thế nào?

- A. 70 - 80km. B. 5-70km. C. 80 - 90km. D. Trên 90km.

Câu 2: Lớp man-ti tồn tại ở trạng thái nào sau đây?

- A. Rắn-lỏng. B. Lỏng – rắn. C. Quánh dẻo – rắn. D. Khí – lỏng.

Câu 3: Cấu tạo của núi lửa gồm mấy bộ phận?

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 4: Động đất nhẹ là mấy độ rich-te?

- A. 4 - 4,9 độ. B. 5 - 5,9 độ. C. 6 - 6,9 độ. D. trên 7 độ.

Câu 5: Đa số khoáng sản tồn tại trạng thái nào sau đây?

- A. Rắn. B. Lỏng. C. Khí. D. Dẻo.

Câu 6: Dựa vào đặc tính của lớp khí, người ta chia khí quyển thành mấy tầng?

- A. 5 tầng. B. 4 tầng. C. 2 tầng. D. 3 tầng.

Câu 7: Thành phần của không khí gần bề mặt đất, khí ni-tơ chiếm

- A. 1%. B. 78%. C. 79%. D. 21%

Câu 8: Khối khí lạnh hình thành ở vùng nào sau đây?

- A. Vùng vĩ độ cao, có nhiệt độ tương đối thấp
B. Vùng vĩ độ thấp, có nhiệt độ tương đối cao.
C. Biển và đại dương, có độ ẩm lớn.
D. Đất liền và núi, có tính chất tương đối khô.

II. TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu 1: (1,5đ) Trình bày quá trình nội sinh?

Câu 2: (1đ) So sánh địa hình cao nguyên và đồng bằng?

Câu 3: (0,5 đ) Em hãy sưu tầm, tìm kiếm trên các kênh thông tin để dẫn chứng về thảm họa thiên nhiên do động đất gây ra trên thế giới.

B. PHÂN MÔN LỊCH SỬ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm) Chọn phương án trả lời đúng (A,B,C,D) và ghi vào giấy làm bài

Câu 1: Đến giữa thế kỉ I TCN, Ai Cập bị xâm lược và thống trị bởi

- A. Trung Quốc. B. Ba Tư. C. La Mã. D. Hy Lạp.

Câu 2: Người đứng đầu nhà nước Ai Cập cổ đại được gọi là

- A. En-xi. B. Pha-ra-ông. C. Thiên tử. D. Hoàng đế.

Câu 3: Đã biết làm các phép tính theo hệ đếm thập phân là thành tựu văn hóa của

- A. Ai Cập cổ đại. B. Ấn Độ cổ đại.
C. Trung Quốc cổ đại. D. Lưỡng Hà cổ đại.

Câu 4: Theo chế độ đẳng cấp Vác-na ở Ấn Độ cổ đại, đẳng cấp Vai-si-a bao gồm những lực lượng nào trong xã hội?

- A. Tầng lớp - quý tộc. B. Vương công – vũ sĩ.
C. Nông dân, thợ thủ công, thương nhân. D. Nô lệ.

Câu 5: Vào khoảng thế kỉ VII TCN, chữ viết ra đời ở Ấn Độ là

- A. chữ tượng hình B. chữ hình nêm. C. chữ giáp cốt. D. chữ Phạn.

Câu 6: Người đặt nền móng cho sự hình thành Nho giáo là

- A. Lão Tử. B. Mạnh Tử. C. Hàn Phi Tử. D. Khổng Tử.

Câu 7: Quốc gia nào sau đây đã phát minh ra thiết bị đo động đất sớm nhất thế giới?

- A. Hy Lạp. B. Trung Quốc. C. La Mã D. Ai Cập.

Câu 8: Thời cổ đại, để bảo vệ nền dân chủ và ngăn chặn những âm mưu đảo chính, Hy Lạp đã thực hiện chế độ bỏ phiếu bằng

- A. vỏ sò. B. bằng giấy. C. thẻ tre. D. hòn đá nhỏ.

II. TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm): Giới thiệu những nét chính về điều kiện tự nhiên của Ấn Độ cổ đại?

Câu 2 (1 điểm): Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh La Mã.

Câu 3 (0,5 điểm): Theo em, thành tựu văn hoá nào của Hy Lạp, La Mã cổ đại còn được bảo tồn đến hiện nay

- HẾT -

ĐỀ CHÍNH THỨC

MÃ ĐỀ: B

(Đề gồm 02 trang)

A. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) Chọn phương án trả lời đúng (A,B,C,D) và ghi vào giấy làm bài.

Câu 1: Trái Đất được cấu tạo bởi mấy lớp?

- A. 4. B. 3. C. 2. D. 1.

Câu 2: Lớp nhân tồn tại ở trạng thái nào sau đây?

- A. Rắn-lỏng. B. Lỏng – rắn. C. Quánh dẻo – rắn. D. Khí – lỏng.

Câu 3: Bộ phận nào sau đây **không** phải của núi lửa?

- A. Cửa núi. B. Miệng. C. Lò mac- ma. D. Mắc-ma.

Câu 4: Động đất mạnh là mấy độ rich-te?

- A. 4 - 4,9 độ. B. 5 - 5,9 độ. C. 6 - 6,9 độ. D. trên 7 độ.

Câu 5: Than đá là khoáng sản tồn tại trạng thái nào sau đây?

- A. Dẻo. B. Lỏng. C. Khí. D. Rắn.

Câu 6: Tầng nào sau đây của khí quyển nằm sát mặt đất?

- A. Tầng bình lưu. B. Trên tầng bình lưu. C. Tầng đối lưu. D. Tầng ion nhiệt.

Câu 7: Thành phần của không khí gần bề mặt đất, khí ô-xy chiếm

- A. 21%. B. 22%. C. 78%. D. 1%.

Câu 8: Khối khí nóng hình thành ở vùng nào sau đây?

- A. Vùng vĩ độ cao, có nhiệt độ tương đối thấp.
B. Vùng vĩ độ thấp, có nhiệt độ tương đối cao.
C. Biển và đại dương, có độ ẩm lớn.
D. Đất liền và núi, có tính chất tương đối khô.

II. TỰ LUẬN:(3đ)

Câu 1: (1,5 đ) Trình bày quá trình ngoại sinh?

Câu 2: (1đ) So sánh địa hình núi và đồi?

Câu 3: (0,5 đ).Em hãy sưu tầm, tìm kiếm trên các kênh thông tin để dẫn chứng về thảm họa thiên nhiên do động đất gây ra trên thế giới.

B. PHÂN MÔN LỊCH SỬ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm) Chọn phương án trả lời đúng (A,B,C,D) và ghi vào giấy làm bài

Câu 1: Vào năm 539 TCN, Lưỡng Hà bị xâm lược bởi

- A. Trung Quốc. B. Ba Tư. C. Hy Lạp. D. La Mã.

Câu 2: Người đứng đầu nhà nước Lưỡng Hà cổ đại được gọi là

- A. En-xi. B. Thiên tử. C. Pha-ra-ông. D. Hoàng đế.

Câu 3: Hệ đếm lấy số 60 làm cơ sở là thành tựu văn hóa của cư dân

- A. Ai Cập cổ đại. B. Ấn Độ cổ đại.
C. Trung Quốc cổ đại. D. Lưỡng Hà cổ đại.

Câu 4: Theo chế độ đẳng cấp Vác-na ở Ấn Độ cổ đại, đẳng cấp Ksa-tri-a bao gồm những lực lượng nào trong xã hội?

- A. Tầng lữ - quý tộc. B. Vương công – vũ sĩ.
C. Nông dân, thợ thủ công, thương nhân. D. Nô lệ.

Câu 5: Cơ sở của nhiều loại chữ viết ở Ấn Độ và Đông Nam Á sau này là

- A. chữ tượng hình. B. chữ hình nêm. C. chữ Phạn. D. chữ giáp cốt.

Câu 6: Người được cho đã sáng lập ra Đạo giáo là

- A. Lão Tử. B. Mạnh Tử. C. Hàn Phi Tử. D. Khổng Tử.

Câu 7: Người đầu tiên thực hiện phương pháp phẫu thuật gây mê là

- A. Tuệ Tĩnh. B. Hải Thượng Lãn Ông. C. Biển Thước. D. Hoa Đà.

Câu 8: Thời Hy Lạp cổ đại, những người có quyền tham gia Đại hội nhân dân là công dân

- A. từ 18 tuổi trở lên. B. nữ từ 21 tuổi trở lên.
C. nam từ 18 tuổi trở lên. D. nam từ 20 tuổi.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm): Giới thiệu những đặc điểm về điều kiện tự nhiên của Trung Quốc cổ đại.

Câu 2 (1,0 điểm): Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp.

Câu 3 (0,5 điểm): Theo em, thành tựu văn hoá nào của Hy Lạp, La Mã cổ đại còn được bảo tồn đến hiện nay.

- HẾT -

MÃ ĐỀ A

A. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ: (5 điểm)

I. Trắc nghiệm: (2 điểm). Mỗi câu đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	C	C	A	A	D	B	A

II. Tự luận: (3,0 điểm)

Câu hỏi	Đáp án/ Điểm		
Câu 1: (1,5đ) Trình bày quá trình nội sinh?	- Nguồn gốc: Là quá trình xảy ra trong lòng Trái Đất. (0,5đ) - Tác động đến địa hình: Xu hướng tạo nên sự gồ ghề của bề mặt Trái Đất.(0,5đ) - Đối tượng tác động: Địa hình có quy mô lớn như châu lục. (0,5đ)		
Câu 2: (1đ) So sánh sự khác nhau giữa địa hình cao nguyên và đồng bằng?	Các dạng địa hình	Độ cao	Đặc điểm
	Cao nguyên	Cao trên 500 m so với mực nước biển. (0,25đ)	vùng đất tương đối bằng phẳng hoặc gợn sóng. có sườn dốc, nhiều khi dựng đứng thành vách so với vùng đất xung quanh. (0,25đ)
	Đồng bằng	Đa số các DB có độ cao dưới 200 m so với mực nước biển. (0,25đ)	Bề mặt khá bằng phẳng hoặc hơi gợn sóng, có thể rộng tới hàng triệu km ² . (0,25đ)
Câu 3: (0,5 đ)).Em hãy sưu tầm, tìm kiếm trên các kênh thông tin để dẫn chứng về thảm họa thiên nhiên do động đất gây ra.	- Ngày 11-3-2011 Động đất ở Nhật Bản làm sập đổ nhà cửa và hơn 19000 người bị chết. (0,5đ) (HS sưu tầm trên mạng internet để lấy nhiều thông tin dẫn chứng khác)		

B. PHÂN MÔN LỊCH SỬ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) Đúng mỗi câu 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đ/A	C	B	A	C	D	D	B	A

II. TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu	Đáp án/điểm
Câu 1: (1,5 điểm) Giới thiệu những nét chính về điều kiện tự nhiên của Ấn Độ cổ đại	* Điều kiện tự nhiên Ấn Độ: - Ấn Độ là một bán đảo ở Nam Á, có ba mặt giáp biển - Phía bắc được bao bọc bởi một vòng cung khổng lồ là dãy Hi-ma-lay-a. - Phía nam là đồng bằng sông Ấn, sông Hằng rộng lớn. (0.5 đ)

	- Miền Trung và miền Nam là cao nguyên Đê-can - Vùng cực Nam và dọc theo hai bờ ven biển là những đồng bằng nhỏ hẹp, là nơi sinh sống thuận lợi, dân cư đông đúc. (0.5 đ) - Lưu vực sông Ấn chịu tác động của sa mạc nên rất ít mưa, khí hậu khô nóng, ở lưu vực sông Hằng, do tác động của gió mùa nên lượng mưa nhiều, cây cối tươi tốt. (0.5 đ)
Câu 2: (1,0 điểm) Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh La Mã.	* Tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh La Mã: - Nhà nước La Mã cổ đại xung quanh được biển bao bọc. - Bờ biển ở phía nam có nhiều vịnh, cảng thuận tiện cho tàu bè ra vào trú đậu. - Lãnh thổ với nhiều đồng bằng và đồng cỏ rộng lớn. Nhờ đó, trồng trọt và chăn nuôi có điều kiện phát triển. - Lòng đất chứa nhiều khoáng sản, thuận lợi cho nghề luyện kim.
Câu 3 (0.5 điểm) Liên hệ được một số thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã có ảnh hưởng đến hiện nay.	- Hệ chữ cái La-tinh, chữ số La mã - Định lí, định luật. - Lịch Dương -Tác phẩm điêu khắc, công trình kiến trúc,...

MÃ ĐỀ B

A. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ: (5 điểm)

I. Trắc nghiệm: (2 điểm). Mỗi câu đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	B	A	C	D	C	A	B

II. Tư luận: (3,0 điểm)

Câu hỏi	Đáp án/ Điểm		
Câu 1: (1,5 đ) Trình bày quá trình ngoại sinh?	- Nguồn gốc: Là quá trình xảy ra ở bên ngoài, trên bề mặt Trái Đất. (0,5đ) - Tác động đến địa hình: Là xu hướng phá vỡ, san bằng địa hình, làm bề mặt địa hình bằng phẳng hơn. (0,5đ) - Đối tượng tác động: Các dạng địa hình có quy mô nhỏ. (0,5đ)		
Câu 2: (1đ) Em hãy cho biết sự khác nhau giữa địa hình núi và đồi?	Các dạng địa hình	Độ cao	Đặc điểm
	Núi	Độ cao của núi so với mực nước biển là từ 500 m trở lên. (0,25đ)	Núi thường có đỉnh nhọn, sườn dốc. (0,25đ)
	Đồi	Độ cao của đồi so với vùng đất xung quanh thường không quá 200 m. (0,25đ)	Đồi có đỉnh tròn, sườn thoải. (0,25đ)
Câu 3: (0,5 đ)).Em hãy sưu tầm, tìm kiếm trên các kênh thông tin để dẫn chứng về thảm họa thiên nhiên do động đất gây ra.	- Ngày 11-3-2011 Động đất ở Nhật Bản làm sập đổ nhà cửa và hơn 19000 người bị chết. (0,5đ) (HS sưu tầm trên mạng internet để lấy nhiều thông tin dẫn chứng khác)		

B. PHÂN MÔN LỊCH SỬ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM:(2 điểm) Đúng mỗi câu 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đ/A	B	A	D	B	C	A	D	C

II. TỰ LUẬN:(3 điểm)

Câu	Đáp án/điểm
Câu 1: (1,5 điểm) Giới thiệu những đặc điểm về điều kiện tự nhiên của Trung Quốc cổ đại.	* Đặc điểm về điều kiện tự nhiên của Trung Quốc cổ đại: - Người Trung Quốc đã xây dựng nền văn minh đầu tiên ở lưu vực Hoàng Hà, sau đó mở rộng đến lưu vực Trường Giang (Dương Tử). (0.5 đ) - Phù sa của hai dòng sông này đã tạo nên đồng bằng Hoa Bắc, Hoa Trung và Hoa Nam rộng lớn, phì nhiêu, thuận lợi cho phát triển nông nghiệp.). (0.5 đ)

	- Thượng nguồn các dòng sông là vùng đất cao, có nhiều đồng cỏ nên chăn nuôi đã phát triển từ sớm. - Tuy nhiên, lũ lụt do hai con sông cũng đã gây ra nhiều khó khăn cho đời sống của người dân.). (0.5 đ)
Câu 2: (1,0 điểm) Nhận xét tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp.	* Tác động về điều kiện tự nhiên đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp: - Hy Lạp cổ đại địa hình ở đây bị chia cắt thành nhiều vùng đồng bằng nhỏ hẹp bởi các dãy núi thấp chạy dài ra biển. - Đất đai canh tác ít và không màu mỡ, chỉ thích hợp trồng các cây lâu năm như nho, ô liu,... - Có nhiều vũng, vịnh, thuận lợi cho việc lập những hải cảng, ở đây còn có nhiều khoáng sản như đồng, vàng, bạc,...
Câu 3: (0,5 điểm) Liên hệ được một số thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã có ảnh hưởng đến hiện nay.	- Hệ chữ cái La-tinh, chữ số La mã - Định lí, định luật. - Lịch Dương -Tác phẩm điêu khắc, công trình kiến trúc,...

-